

# iridina®

## hydra-repair

GIỮ ẤM VÀ TÁI TẠO

KHÔNG DÙNG CHẤT BẢO QUẢN

Nhờ vào thành phần đặc biệt của mình, **iridina® hydra-repair** có tác dụng bảo vệ, giữ độ ẩm, làm ướt, chống oxy hóa và có tác dụng nuôi dưỡng, thúc đẩy quá trình tái biểu mô hóa toàn bộ bề mặt mắt (giác mạc và kết mạc). Góp phần tạo ra một môi trường vi mô thích hợp cho bề mặt mắt, khôi phục lại sự cân bằng chính xác của màng nước mắt và góp phần làm dịu các trạng thái kích thích mà do môi trường và do các phẫu thuật gây ra. Sản phẩm được chỉ định để sử dụng thường xuyên và kéo dài. Có thể được sử dụng vào ban ngày hoặc là trước khi đi ngủ (sử dụng ban đêm).

**Iridina® hydra-repair** là một dung dịch vô trùng không chứa chất bảo quản để sử dụng cho nhãn khoa, với độ nhớt thấp, bao gồm các chất có tự nhiên trong các mô mắt và trong màng nước mắt, polymers hydrophilic và dưỡng ẩm (axit hyaluronic với hai trọng lượng phân tử khác nhau, polyvinylpyrrolidone), một axit amin thiết yếu (glycine), một loại vitamin ( $\alpha$ -tocopherol acetate), kết hợp với các thành phần có tác dụng cụ thể, và đặc biệt với chiết xuất có nguồn gốc tự nhiên (Centella Asia ca hay gọi là rau má), tất cả kết hợp cùng nhau để hỗ trợ quá trình tái tạo mô nhanh hơn.

**Axit hyaluronic** là một polymer polysaccharit tương thích sinh học cao, tồn tại tự nhiên trong tất cả các mô. Trong công thức, được sử dụng ở hai trọng lượng phân tử khác nhau: trọng lượng phân tử cao (high molecular weight: HMWHA) và trọng lượng phân tử thấp (low molecular weight: LMWHA). Với trọng lượng phân tử cao, sản phẩm có đặc tính làm ướt mạnh, tăng độ nhớt và do đó cư trú ở cấp độ biểu mô; do đó chứng tỏ là một chất bôi trơn tuyệt vời cũng nhờ vào hoạt động đàn hồi nhớt của nó. Với trọng lượng phân tử thấp, sản phẩm tạo điều kiện cho giai đoạn ban đầu của quá trình tái tạo mô và thúc đẩy hoạt động sinh lý của các tế bào sừng keratin để chiết ra các yếu tố chống nhiễm trùng.

**Vitamin E TPGS** là một dẫn xuất của vitamin E tự nhiên, được hòa tan trong nước. Trong các chế phẩm để sử dụng nhãn khoa, thành phần này thực hiện chức năng kép: chống oxy hóa, như một chất tẩy scavenger loại bỏ các gốc tự do được tạo ra do các yếu tố ngoại cảnh mà mắt tiếp xúc hàng ngày và có thể gây ra tình trạng viêm và kích ứng; Chất bôi trơn và chất làm ẩm nhờ thành phần polyethylen glycol có khả năng liên kết các phân tử nước cao.

**Glycine** là một axit amin đơn giản nhất trong số các axit amin thiết yếu; axit này có tự nhiên trong màng nước mắt và là một trong những thành phần cơ bản của chất sụn collagen loại IV, một thành phần của màng đáy và tầng giác mạc.

**Chiết xuất Centella asia ca** hay còn gọi là rau má được biết đến trong chữa bệnh cổ truyền dân gian về công dụng làm lành vết thương và tác dụng tái tạo nhu mô. Một trong thành phần quan trọng nhất là terpen và flavonoid có đặc tính chống oxy hóa, bảo vệ tế bào và chống lão hóa. **Mannitol** là một carbohydrate đơn giản, được sử dụng trong các công thức nhãn khoa chủ yếu là do có hoạt động thẩm thấu. Ngoài ra còn giúp ngăn chặn sự thoái hóa của axit hyaluronic.

**PVP** (polyvinylpyrrolidone) là một loại hóa chất polymer hòa tan trong nước được sử dụng rộng rãi trong các công thức của thuốc nhỏ mắt như một chất làm ẩm, ướt (tạo điều kiện cho sự thẩm ướt của giác mạc và kiềm chế sự bay hơi của nước mắt) và chất bôi trơn (tạo điều kiện cho mí mắt trượt dễ dàng giảm bớt cọ sát trên vùng giác mạc và kết mạc mắt nơi thường gây ra cảm giác mắt bị khô).

Sự kết hợp của axit hyaluronic, PVP và polyethylen glycol làm cho công thức **iridina® hydra-repair** có độ nhớt nhẹ, với mục đích ngăn các giọt thuốc mắt tự lặn ra khỏi vùng mắt, khi người dùng chớp mắt, nhưng mặt khác không gây mờ mắt hoặc khó chịu như thường xảy ra với các sản phẩm mà có độ nhớt cao.

### CHỈ ĐỊNH SỬ DỤNG

**Iridina® hydra-repair** được chỉ định để làm giảm các triệu chứng khô mắt, ở dạng vừa phải, do cả nguyên nhân bên ngoài và bên trong như:

- Điều kiện môi trường và khí hậu không thuận lợi như sử dụng điều hòa (trong xe hơi, trong văn phòng, trong nhà), gió mạnh, ô nhiễm không khí và thời tiết rất nóng.
- Điều trị tại chỗ mãn tính với thuốc nhỏ mắt có chứa chất bảo quản.
- Sử dụng kính áp tròng không đúng cách, dưới mọi hình thức, đeo trong nhiều giờ trong ngày.
- Khô mắt do dị ứng, viêm kết mạc, thiếu vitamin A.
- Bất thường giải phẫu của mí mắt (mí mắt-nhãn cầu không tương thích, độ mở mí mắt, chớp mắt bất thường).
- Mắc các bệnh về mắt do thay đổi thành phần mỡ lipid, chẳng hạn như viêm bờ mí.
- Thiếu chất mỡ của màng nước mắt do rối loạn chức năng của tuyến Meibomian.
- Không chớp mắt thường xuyên khi sử dụng máy tính hoặc lái xe trong thời gian dài.
- Tình trạng mãn kinh hoặc sau mãn kinh.

**Iridina® hydra-repair** còn được chỉ định sau các can thiệp phẫu thuật và đặc biệt là phẫu thuật khúc xạ, chẳng hạn như phẫu thuật cắt bỏ giác mạc (PRK hoặc laser excimer) vì có tác dụng hỗ trợ quá trình sinh lý sửa chữa mắt và tái biểu mô mắt (khi diễn ra tổng hợp gân sụn cần thiết cho quá trình làm lành vết thương) như:

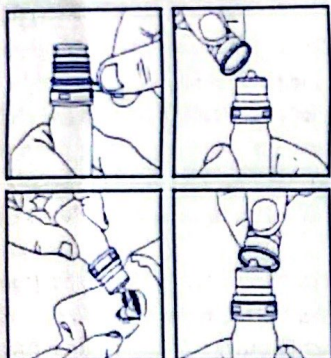
- Góp phần tạo ra mức độ bôi trơn thích hợp để tránh sự cọ xát của mí mắt trong khi chớp mắt, do vậy hạn chế sự kích thích và trạng thái đau của biểu mô mắt.
- Chống lại tình trạng khô mắt (do phẫu thuật gây ra hoặc từ liệu thuốc kê đơn) nhờ có tác dụng làm ướt và giữ ẩm của axit hyaluronic.
- Có tác dụng chống oxy hóa rõ rệt (nhờ các triterpen và chất flavonoid chiết xuất của Centella asia ca hay còn gọi là rau má và Vitamin E), bảo vệ được các mô bị tổn thương bằng việc bắt giữ các gốc tự do và thải sắt của các kim loại nặng.
- Giúp cân bằng môi trường vi mô mắt bị tổn thương do phẫu thuật, bổ sung màng nước mắt bằng các chất sinh lý hiện diện trong đó (như glycine, muối khoáng, nước).

Iridina® hydra-repair được chỉ định để sử dụng chung với cả kính áp tròng mềm và cứng. Cụ thể:

- Một giọt sản phẩm được đặt ở phía bên trong của kính áp tròng trước khi áp vào mắt, hoặc trực tiếp trên bề mặt mắt sẽ bảo vệ bề mặt giác mạc khỏi bị cọ xát và giúp việc áp kính và chỉnh vị mắt kính mềm và cứng được dễ dàng hơn.
- Một vài giọt sản phẩm nhỏ trực tiếp vào mắt kính trước khi sử dụng sẽ giúp pha loãng và loại bỏ các chất cặn bã có trong dung dịch bảo trì mắt kính.
- Sau khi đã lắp kính áp tròng, rỏ một hoặc hai giọt sản phẩm và chớp mắt một vài lần sẽ cảm thấy việc sử dụng kính áp tròng dễ chịu hơn và chóng lại cảm giác khô. Điều này cũng thúc đẩy việc làm ướt và giữ ẩm kết mạc, giảm tổn thương do cọ xát trong khi chớp mắt và thúc đẩy thời kỳ làm lành vết thương nhanh hơn trong trường hợp mô kết mạc bị mài mòn.
- Sau khi tháo kính áp tròng, rỏ một vài giọt sản phẩm sẽ có tác dụng làm giảm các triệu chứng mỏi mắt do đeo kính kéo dài; ngoài ra, Iridina® hydra-repair góp phần tái tạo tế bào biểu mô do bị tróc tế bào là hậu quả trực tiếp của việc sử dụng kính áp tròng.

Iridina® hydra-repair được chỉ định để sử dụng thường xuyên và kéo dài. Sản phẩm có thể được sử dụng vào ban ngày hoặc thay thế trước khi đi ngủ (sử dụng ban đêm).

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



1. Rửa tay kỹ.
2. Trước khi dùng sản phẩm, loại bỏ nắp bảo hành.
3. Mở lọ bằng cách tháo nắp bảo vệ.
4. Lật ngược lọ và ấn nhẹ vào thân lọ để rỏ 2 giọt vào mỗi mắt, trừ khi có quy định khác.
5. Do các đặc tính đặc biệt của lọ với ống nhỏ giọt cho các dung dịch không có chất bảo quản nên khi lọ gần hết thì cần phải ấn mạnh hơn để tạo ra một áp lực lớn để sản phẩm thoát ra ngoài.
6. Rỏ thuốc xong phải đóng chai lại ngay lập tức với nắp phù hợp.
7. Sau lần mở đầu tiên, chất trong lọ có thể được tái sử dụng trong vòng 6 tháng.

### THÀNH PHẦN

Axit Hyaluronic muối natri (trọng lượng phân tử cao), axit hyaluronic muối natri (trọng lượng phân tử thấp), L-glycine, vitamin E TPGS, chiết xuất từ centella asia ca (L.) Urban hay còn gọi là rau má (được chuẩn độ trong asia coside  $\geq 3\%$ ), polyvinylpyrrolid, D-Mannitol, monohydrat natri monobasic monohydrat, natri photphat dibasic dodecahydrate, natri clorua, nước để êm đến 100 mL.

### CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG

- Sản phẩm chỉ dùng cho nhãn khoa.
- Dung dịch của lọ chỉ có thể được sử dụng cá nhân.
- Không sử dụng sản phẩm nếu sản phẩm không được đóng hoàn toàn và / hoặc không còn nguyên vẹn.
- Không làm xáo trộn hoặc làm hỏng lọ và các cơ chế của nó.
- Không nhấn lọ khi đang có nắp đóng.
- Trong khi nhỏ thuốc không chạm đầu nhỏ thuốc vào mắt hoặc các bề mặt khác.
- Không sử dụng sản phẩm trong trường hợp cơ thể dị ứng hoặc có tiền sử phản ứng với một thành phần của sản phẩm.
- Nếu có triệu chứng không bình thường trong quá trình sử dụng thì phải ngừng điều trị ngay lập tức và tham khảo ý kiến bác sĩ.
- Việc sử dụng các thuốc khác để chữa mắt đồng thời với sản phẩm này phải được thực hiện dưới sự giám sát của bác sĩ để có thể đánh giá được các tương tác có thể xảy ra; trong mọi trường hợp, cần phải đợi ít nhất 15 phút giữa các lần rỏ thuốc.
- Thuốc nhỏ mắt không thể thay thế bất kỳ loại thuốc khác nào mà bác sĩ kê đơn.
- Không sử dụng sản phẩm sau ngày hết hạn.
- Không vớt lọ bừa bãi trong môi trường sau khi sử dụng.
- Để xa tầm tay trẻ em.

### BAO BÌ

Hộp này bao gồm một chai polydose với hệ thống đóng OSD (ophthalmic squeeze dispenser hộp đựng thuốc nhỏ mắt), chứa 10 mL sản phẩm không có chất bảo quản.


### ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Sản phẩm có thể được sử dụng lại trong vòng 6 tháng kể từ lần mở đầu tiên.

Lưu trữ ở nơi khô ráo, tránh xa các nguồn nhiệt và tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, ở nhiệt độ không quá 30 ° C.

### THỜI HẠN SỬ DỤNG

Với bao bì còn nguyên vẹn, không vượt quá hạn sử dụng được hiển thị trên bao bì và trên nhãn lọ.

 **COC Farmaceu ci srl**  
Via Modena, 15 - 40019 Sant'Agata Bolognese (BO)  
**Nhà phân phối độc quyền: Montefarmaco OTC SpA**  
Via IV Novembre, 92 - 20021 Bollate (MI)

 1936  
THIẾT BỊ  
Y TẾ

**VÔ KHUẨN A**